

Trở Về Cố Hương

Phương-Vũ Võ Tam-Anh

Được tin chị tôi đau nặng, tôi vội vã bay về Việt Nam mà lòng áy náy tưởng chừng như đang đi vào lòng địch.

Trước ngày lên máy bay, ông sui tôi đến cho hay là có người trong toà đại sứ VC báo rằng họ đã đọc hết những bài viết của tôi, kể cả cuốn sách mới in xong chỉ phổ biến trong vòng thân mật. Người này còn thêm rằng những hình chụp các cuộc biểu tình ở Paris không thấy có mặt tôi (chỉ vì đơn giản là tôi không ở Paris) nên kết luận rằng tôi không có hành động chống đối cụ thể do đó được cấp visa về Việt Nam trong ba tháng.

Trở ngại ban đầu được trót lọt. Ngồi trên máy bay mà tôi cứ hình dung đến một Hà Nội diễm kiều trước năm 54, khi tôi vào học Y Khoa Hà Nội. Phố Hàng Ngang, Hàng Đào ngày xưa với những cô gái kiều sa lịch thiệp đang lơ mờ hiện ra trong trí nhớ. Con đường Cổ Ngư mộng mơ với những hàng cây sà mình xuống mặt hồ Trúc Bạch như để in dấu gót chân thướt tha của trai thanh gái lịch Hà thành vào những buổi chiều cuối tuần ấm áp...

Qua cái ải kiểm soát Nội Bài dù sao tôi cũng không khỏi hồi hộp khi nhìn những cặp mắt làm lừ của đám công an sừng sính trong bộ áo màu cứt ngựa, nhất là sau khi lật qua lật lại tấm hộ chiếu rồi trao lại cho tôi như còn tiếc rẻ một cái gì. Có lẽ tôi cũng chỉ tưởng tượng và tự nỗ một mình thôi, chứ hạng cặc ké như tôi thì phiền hà chi cho đáng, vì hình như lúc này nhà nước đang còn bận lo đấu đá nhau coi bộ hấp dẫn hơn. Tuy vậy tôi vẫn cứ lo nơm nớp vì biết đâu mấy ông cao hứng đuổi tôi trở lại Pháp như nhiều vị đi trước hù dọa thì hóa ra mất toi tiền máy bay mà vừa không được gặp bà chị gần chín chục tuổi như mục đích và ước nguyện tha thiết của tôi. Không lẽ nhà nước lại để đánh rơi mấy ngàn đô la "kiều hối" mà tôi mang về để lo cho bà chị?

Khi ra khỏi sân bay Nội Bài thì tôi mới hoàn hồn. Như vừa qua được một trở ngại (dù chỉ trong tưởng tượng), tôi vui vẻ khen với thằng em ra đón tôi:

- Sân bay này khá đầy, có tầm vóc quốc tế, ai xây vậy?

Thằng em nhanh nhẩu:

- Ta đấy.

Tôi như bị dị ứng với chữ "ta", nhưng cũng khen:

- Bốn mươi năm hoà bình có khác, nhưng ai thiết kế?

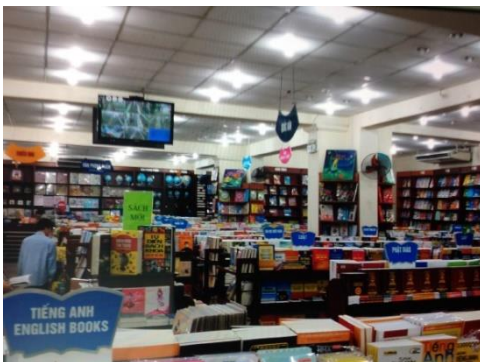
Thấy tôi có vẻ hoài nghi, thằng em xuống giọng:

- Đúng ra thiết kế và công trình là do kỹ sư Nhật, ta chỉ phụ thôi.

Tôi buộc miệng:

- Ta làm thợ vịn mà được như vậy là giỏi lắm rồi...

Để cho không khí nhẹ hơn, tôi bèn đổi sang chuyện hỏi thăm gia đình. Thằng em cho biết chị tôi vừa mới "nhập viện". Tôi nghĩ bụng: quái, ở cái xứ Việt Nam này có biết bao là Viện, nào là Viện Dưỡng Lão, Viện Bào Chế, Viện Uốn Tóc, Viện Thẩm Mỹ, Viện Ung Bướu, Viện Mò Côi, Viện Kiểm Sát Nhân Dân và gần đây lại có thêm Viện Khổng Tử v.v... thì không biết chị tôi đã nhập viện nào? Hoá ra chỉ có đơn giản là chị tôi mới vào nằm nhà thương. Sau đó tôi biết thêm nhiều chi tiết: lúc đầu chị tôi được đưa vào "trạm trung chuyển" (tức trạm chuyển tiếp) ở bệnh viện Hoàn Mỹ, nhưng ở đây không đúng "tuyến" nên phải "điều" qua bệnh viện Đa Khoa Đà Nẵng, hiện đang nằm ở "khu yêu cầu" của "khoa Nội Tổng Hợp".



Sau cái chuỗi văn chương tân tiến đó thì tôi có được một khái niệm lơ mờ về con đường bệnh hoạn của chị tôi, nhưng tôi lại thấy rất rõ ràng về triệu chứng hiện tại của tôi, xây xẩm mặt mày, choáng váng, nhức đầu... Tôi nhờ thằng em đưa đến một nhà thuốc tây, nhưng nửa đường tôi lại đổi ý vì nghĩ rằng bệnh của tôi chắc không chữa bằng thuốc được, nên vào một hiệu sách lớn nhất Thủ Đô ở phố Trường Tiền để kiểm một cuốn tự điển may ra giải cứu được chứng nhức đầu của tôi. Tôi hí hửng tìm được cuốn Tự Điển của cụ Đào Duy Anh và may mắn không phải sốt ruột xếp hàng chờ đợi để trả tiền như mỗi lần mua sách ở mấy tiệm sách Fnac hay Virgin. Ở đây thì vắng như chùa Bà Đanh. Ở chốn ngàn năm văn vật này, người dân thích chen chúc ở mấy tiệm

phở tiệm cà phê hơn là ở mấy tiệm sách (những biển ngữ "Hà Nội Ngàn Năm Văn Vật" được treo đầy khắp phố phường trong dịp Tết sắp đến).

Nhưng tôi lại thất vọng thêm một lần nữa vì sách của cụ Đào Duy Anh đã viết trước năm 1975 nên không có những danh từ huyền bí mà tôi cần phải tra cứu trong mấy ngày ở Việt Nam.

Trên đường tới sứ quán Pháp để thông báo sự có mặt của tôi tại Việt Nam theo đề nghị của bộ Ngoại Giao, tôi có dịp đi ngang qua Hàng Ngang Hàng Đào, những âm thanh rất gần gũi với Hà Nội, như dội lại trong lòng rạo rực của sáu mươi năm về trước.

Tôi cố tìm lại cái hình ảnh bên lên của mấy cô gái Trưng Vương năm xưa dưới những mái tóc hình dấu phết dịu dàng, thì nay chỉ thấy lại những khuôn mặt cứng đờ, dấu kín trong chiếc khẩu trang bí ẩn, mái tóc mượt mà thì như đang vũng vầy trong chiếc nón bảo hộ nặng nề láng bóng, đang chen nhau lòn lách trên những chiếc Honda như mắc cửi. Không hiểu vì mãi mê cái hoạt cảnh đó hay vì nhát gan mà tôi không dám qua đường.



Đi qua đường là một khổ nạn.

Ảnh của Llewelling King

Không như con dâu tôi (người Pháp) phải mượn một chiếc taxi để qua đường, còn tôi thì theo triết lý của thằng em là muốn qua đường thì phải nhắm mắt lại mà bước tới, còn hể mở mắt thì cả ngày cũng không qua được, ở đây xe tránh mình chứ không phải mình tránh xe. Tôi đem triết lý đó ra áp dụng, tuy hơi rợn người nhưng lại hiệu nghiệm.

Đến Đà Nẵng, tôi vọt ngay vào bệnh viện. Trước kia tôi cũng có làm việc ở bệnh viện, nhưng cái "khu yêu cầu" làm tôi điên đầu tôi không biết là khu gì vì chưa hề nghe tới. Vì nôn nóng, tôi cũng đéch cần tìm hiểu . nghĩa của cái khu đó là gì mà chỉ nhờ người dẫn tới khu đó và vui mừng ôm chầm lấy chị tôi giữa đám con cháu bao quanh. Đến đây tôi mới vỡ lẽ là "khu yêu cầu" chỉ có nghĩa đơn giản là "phòng riêng", tôi như đang ở một nước lạ mà mình không biết tiếng.



Ở Việt Nam nằm bệnh viện có nghĩa gần như mượn một phòng khách sạn mà có được bác sĩ khám, còn mọi dịch vụ khác như cơm nước, vệ sinh, thuốc men... là mình phải lo lấy, vì vậy lúc nào cũng phải có người nhà bên cạnh, không những để lo săn sóc người bệnh mà còn để trả tiền trước cho mỗi dịch vụ y khoa như xét nghiệm, X quang, siêu âm v.v..., mà phần lớn không ăn nhập gì với bệnh tình lúc đó.

Chị tôi, một bà già gần chín chục tuổi đang hôn mê và bị chảy máu đường ruột ào ào thì được bs phán cho đi "siêu âm tim" và "nội soi". Bác sĩ chuyên khoa nội soi chờ phải cầm chắc biên nhận đã thanh toán ba triệu VND rồi mới bắt tay vào việc. Bệnh viện đã chấp hành

ngghiêm chỉnh câu phương châm "**tiền bạc đi trước, thầy thuốc đi sau**", mặc dầu ở đầu trại có tấm bảng lớn sơn bốn chữ đỏ "**Bệnh Viện Văn Hoá**"!

Vào lúc nửa khuya, vì máu đường ruột ra nhiều quá nên phải đưa chị vào khu cấp cứu cách ly với bên ngoài. Tôi cũng theo đám người nhà để chen lấn nằm la liệt trước cửa phòng để nghe ngóng tin tức và nhất là để chờ gọi đến tên mà thanh toán khoảng tiền cho mỗi dịch vụ y khoa như truyền máu, thở oxy, xét nghiệm v.v. .. mà trong kia chị tôi đang chờ được thi hành nếu trả tiền xong.

Được hai hôm thì bác sĩ trưởng khu cấp cứu khuyên người nhà đưa chị tôi về để lo hậu sự vì nhà thương đã "chạy", tình trạng hoàn toàn tuyệt vọng, hôn mê, sốt cao, có triệu chứng viêm màng ruột và máu vẫn tiếp tục chảy trong đường ruột... Vào lúc nửa khuya, chúng tôi đưa chị về nhà mà ruột gan tôi bời. Trong sự tuyệt vọng tột cùng, nhưng còn nước còn tát nên chúng tôi vẫn tiếp tục điều trị như ở bệnh viện (chị có một rế bác sĩ và một dâu y tá), chỉ khác một điều là dùng được những thuốc tôi đã mang từ Pháp về mà khi còn ở bệnh viện, chúng tôi có đề nghị nhưng bị từ chối. Ở VN bác sĩ của bệnh viện chỉ được phép điều trị với những thứ thuốc trong một danh sách nhất định có bán ở bệnh viện mà thôi. Điều đáng nghi ngờ là bệnh viện có dùng nhiều kháng sinh mà triệu chứng nhiễm trùng càng ngày càng nặng, phải chờ đến sau khi dùng kháng sinh tôi

đem về từ Pháp mới thấy hiệu nghiệm.

Rồi từ đó, bệnh tình chị tôi thuyên giảm rõ rệt như một phép lạ. **Nếu có phép lạ chẳng là ở sự khác biệt giữa "thuốc nội" và "thuốc ngoại"**, thứ mà người dân ráng tìm cho được không phải vì óc vọng ngoại mà chỉ để cứu mạng sống của người thân. Một tháng sau, tôi từ giả chị tôi với một nụ cười phấn khởi.

Nhớ lại khi mua giấy máy bay để về Việt Nam tôi vô cùng bối rối vì tôi phải làm trái với ý định và sợ rằng khi trở lại Pháp sẽ vô cùng đau buồn vì e rằng chị tôi khó qua khỏi số mệnh. Thế nhưng không ngờ tôi lại được đi lang thang để có những nhận xét ngộ nghĩnh về cách sống của bà con nơi quê nhà.



Bức hình tôi chụp được bên ngoài hàng rào bệnh viện Đà Nẵng, nơi chị tôi (và cả ông vua Đà Nẵng Nguyễn Bá Thanh) nằm điều trị cho thấy còn có người vô tình mang bệnh tiểu đường hay lại cố coi thường hay thách thức cái "hoành tráng" của toà nhà hành chính chọc trời đồ sộ ngay phía trước?

- Con bệnh này còn lây nhiễm đến cả thủ đô Hà Nội, nơi có con đường Trần Nhật Duật, hay còn gọi là đường Gốm Sứ, dài 4km dọc theo sông Hồng, gồm những bức tranh khảm ghép công phu tốn kém, coi như một kỳ quan nghệ thuật, một kiệt tác của chốn ngàn năm văn vật thì cũng được người dân thủ đô chiếu cố một cách "vô tư".



- Một sung sướng khác của dân mình là rất nhàn rỗi. Với 3 triệu công chức phục vụ cho 90 triệu dân thì lấy đâu ra việc mà làm, vì vậy ngày Tết được nghỉ những chín ngày tha hồ mà du hí. Một anh taxi lái ngược đường vui vẻ khoe với tôi là sẽ không bị phạt vì giờ này mấy chú công an giao thông bận đi đón con ở trường thì lấy ai mà phạt. Anh taxi thoải mái ra mặt nhưng tôi thì lại lên ruột.
- Vào giờ làm việc mà mấy tiệm cà phê vẫn đông nghẹt, toàn người trẻ, họ thích la cà ở đây hơn là ngồi trong thư viện. Một bà mẹ than phiền là đã cẩn thận đưa rước con đúng giờ giấc ở trường nhưng cuối cùng cũng phát giác ra là cậu quý tử vẫn trốn học... rất đúng giờ.
- Nhà chị tôi có một đứa cháu 13 tuổi mà tôi chưa bao giờ gặp mặt trong bữa cơm tối vì vào giờ đó nó phải đi học, nó học 7 tiếng mỗi ngày, 4 tiếng với cô giáo ở trường, 3 tiếng học thêm với chính cô giáo đó. Như một thông lệ, trong giờ chính thức cô giáo chỉ dạy...chiều lệ, còn giảng dạy đúng chương trình thì phải đợi vào giờ học thêm để cô kiểm chút tiền còm, nếu không cô sẽ...đói.
- Nguyên tắc đó được một nhóm bạn trẻ mặc những chiếc áo có in mấy chữ "du học sinh.net" mà tôi gặp trong một chuyến du lịch ở Campuchia xác nhận như vậy. Họ còn cho tôi biết thêm là phần lớn du học sinh đều nhắm mục đích chính là để... ở lại nước ngoài.
- Trong số những tự do mà dân mình được hưởng phải kể đến tự do giao thông mà gần đây ký giả Mỹ Llewelling King gọi đó là một kỳ quan giao thông. Tất cả những quy luật trên thế giới đều vô hiệu với Việt Nam đưa đến cho người lái xe cái cảm giác... tứ khoái.



1. Khoái thứ nhất là được "U turn" bất cứ lúc nào ở đâu, ngay cả nơi có bảng cấm hay trên đường một chiều.
2. Khoái thứ hai là coi đèn xanh đèn đỏ như... "ne pas". 🚦
3. Khoái thứ ba là đi ngược chiều, ngay cả trên xa lộ. Tôi bắt gặp được hai lần có xe chạy ngược chiều trên đoạn đường "cao tốc" từ Nội Bài về Hà Nội, được trang trí như là một tủ kính bày hàng nhằm loè du khách đến thăm Hà Nội.
4. Khoái thứ tư là được "vô tư" chen lấn, không có ưu tiên phải trái, mạnh ai nấy đi và được bóp còi thoải mái... Ngay cả con tàu "Thống Nhất" xuyên Việt cũng chen chúc qua các phố phường chật hẹp như chốn không người, giữa những chùm giây điện dọc ngang chằng chịt.

Trên đường đi Angkor Wat phải ghé qua Saigon, khi tôi bước xuống hotel, mọi người la ó nhìn tôi như nhìn người từ hành tinh khác, không phải vì tôi ăn mặc kỳ dị mà chỉ vì tôi mang theo trên người cái máy chụp hình và cái điện thoại di động. Ở tuổi tôi đi trên đường phố Saigon mà mang những thứ đó là một cách tự sát.

Khi trở lại Saigon tôi muốn về ngay Đà Nẵng thì các bạn trẻ cùng đi tours khuyên tôi không nên đứng đón taxi một mình với hành lý trên tay vì đó cũng là một hình thức tự sát khác (vì tôi còn yêu đời nên không muốn tự sát trong mấy ngày liên tiếp) nên phải nhờ anh hướng dẫn theo tôi lên taxi ra tận phi trường Tân Sơn Nhất. Trên taxi tôi thường nghe chủ lái bới chế độ, không biết là thật tình hay cò mồi nên tôi không dại gì mà hòa theo.

Dân mình hay có óc châm biếm, như để mô tả cái xã hội được rêu rao là dân làm chủ thì người dân lại hí lộng về 3 thứ chợ ở Hà Nội đẳng cấp khác nhau bằng mấy câu:

*Tôn Đản là cửa vua quan,
Nhà Thờ là cửa bầy tôi nịnh thần,
Vía hè là cửa nhân dân anh hùng...*

Tuy thích châm biếm nhưng con người sống dưới chế độ cộng sản lại mất đi cái tính khôi hài dí dỏm của người Việt, nếu có khôi hài thì lại rẻ tiền, kiểu Hoài Linh, mà có khi còn thô tục nữa. Ở Hà Nội, ngay bên cạnh Trung Tâm Văn Hoá Ca Múa Âm Cơ trên đường Huỳnh Thúc Khang (lớn thứ hai sau Nhà Hát Lớn) thì lại có nhà hàng ăn với bảng hiệu đồ sộ "Chim To Dàn" để cho các bà đi ngang phải đỏ mặt.

Về Việt Nam mà không ăn phở là một thiếu sót, tuy nhiên tôi cũng chưa tìm được cái hương vị tuyệt vời như ở Berlin hay ở Sydney. Sau mấy ngày lục lạo, tôi may mắn được bước vào một tiệm phở lịch sử đã đứng vững từ nửa thế kỷ nay và còn in dấu vết trong lòng người Hà Nội để nhớ lại thời kỳ bao cấp kinh hoàng. Trong thời đó, tiệm phở gà số 2 đường Nam Ngự này đã làm một cuộc cách mạng và đã thách thức với chính quyền cách mạng vì đã phá rào để bán phở "có người lái" nghĩa là có thịt trong tô phở, trong khi cả nước đều phải ăn phở không người lái nghĩa là không có thịt. Ngay cả khách sạn Phú Gia lớn nhất Hà Nội cũng chỉ được bán phở không thịt, ba chữ "không người lái" trở thành những chữ cấm kỵ châm biếm chế độ. Một cựu biên tập viên báo Nhân Dân than thở với tôi rằng anh ta đã bị công an bắt đứng nghiêm để đọc 100 lần chữ "phở không có thịt" vì anh ta đã vào tiệm mà ngang nhiên gọi một "tô phở không người lái".

Sở dĩ bà chủ tiệm phở Nam Ngự làm ăn được là vì đã lợi dụng sự sơ hở của chế độ. Lúc đó nhà nước quản lý

ba loại súc vật: trâu (để đi cày), bò (nói là bị Mỹ dội bom chết), heo (thì để làm nghĩa vụ đóng thuế), chỉ có gà là thoát khỏi tầm tay nhà nước, nên bỏ một miếng thịt gà vào tô phở không thể coi là hành động chống đối.



Tuy làm ăn khấm khá nhưng bà chủ Nam Ngư vẫn giữ nguyên trạng tiệm phở từ hồi mới mở tới nay, với những cái bàn con và những chiếc ghế nhựa thấp lè tè, kể cả cái thau nước rửa bát bên lề đường, như để nhắc nhở người dân Hà nội rằng dấu vết của thời bao cấp đang còn đó.

Trong khi bao cấp kinh tế chỉ liên quan tới thể xác, thì ngày nay bao cấp chính trị nguy hiểm hơn, lại bao gồm luôn cả tinh thần. Khốn nạn thay cho người dân Việt, không biết còn phải chịu đựng cho tới bao giờ.